

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/ HNGĐ-ST

Ngày: 13/9/2017

V/v: ly hôn và nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Lan Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Kiên

2. Bà Lê Hồng Nhiều

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu: Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 140/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc “ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1981, (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp S, xã T, thành phố M, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Anh Trần Thanh A, sinh năm 1985, (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 6 năm 2017 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, nguyên đơn chị Ngô Thị H trình bày: chị có đăng ký kết hôn với anh Trần Thanh A tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố M, tỉnh Cà Mau vào ngày 02 - 6- 2007 (giấy đăng ký số 71/2007, quyển số 01). Quá trình chung sống chị và anh A có phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp; Thực tế, chị và anh A đã ly thân từ ngày 9/4/2011 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh A.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Trần Ngô Gia Y sinh ngày 09/3/2011 hiện đang sống chung với chị. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng nuôi cháu Y, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Trần Thanh A vắng mặt ở địa phương, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ nhưng anh Trần Thanh A không đến Tòa án làm việc; Do vậy, anh A không có lời trình bày tại Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Qua thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, Thư ký, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình, Viện kiểm sát không phát hiện vi phạm.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy hôn nhân giữa chị H và anh A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H với anh A và tiếp tục giao con cho chị H nuôi dạy. Ngoài ra, chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi nhận định:

[1] Về tố tụng: Vào ngày 30 tháng 6 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi tiến hành thụ lý đơn khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị H với anh Trần Thanh A. Sau khi thụ lý, Tòa án tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh A nhưng anh A không đến Tòa án làm việc. Riêng chị H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh A.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Ngô Thị H và anh Trần Thanh A là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng chị H và anh A có phát sinh mâu thuẫn do không có sự tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên cãi vã với nhau; Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân tồn tại bền vững thì phải dựa trên cơ sở tự nguyện, vợ chồng phải biết yêu thương, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau cùng nhau xây dựng gia đình phát triển. Bản thân anh A và chị H đã không còn yêu thương, quan tâm chăm sóc nhau. Cụ thể, từ ngày chị H sinh cháu Trần Ngô Gia Y thì anh A cũng không có tới lui thăm nom, chăm sóc; Anh A bị tai nạn thì phía chị H cũng không thăm nom; Thực tế, anh A và chị H đã ly thân gần 6 năm nay. Từ ngày Tòa án thụ lý yêu cầu của chị H đối với anh A thì có thông báo cho anh A biết việc chị H yêu cầu ly hôn với anh và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng;

Tuy nhiên, anh A không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình; Điều này cho thấy anh A cũng không còn tha thiết với cuộc hôn nhân này. Chị H và anh A đã ly thân từ năm 2011 đến nay. Từ đó, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh A.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị H xác định quá trình chung sống vợ chồng chị không có tạo lập tài sản chung và cũng không có nợ ai cũng như không có ai nợ vợ chồng chị và chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về con chung: chị H và anh A chung sống với nhau có một người con chung là cháu Trần Ngô Gia Y; Theo như chị H trình bày, thì từ khi sinh cháu Y đến nay do chị trực tiếp chăm sóc, lo lắng cho cháu Y và hiện nay cháu Y cũng đang sống với chị. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu Trần Ngô Gia Y sinh ngày 09/3/2011 cho chị H chăm sóc, giáo dục. Anh A vẫn có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh Hải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, chị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 và khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ngô Thị H đối với anh Trần Thanh A.

2. *Về nuôi con chung:* Giao cháu Trần Ngô Gia Y, sinh ngày 09/3/2011 cho chị Ngô Thị H nuôi dạy, giáo dục. Anh Trần Thanh A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. *Về tài sản chung và nợ chung:* không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, chị Ngô Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số 0004339 ngày 30 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thụy Lan Chi